ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ CHÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:331 /KH-UBND	*Phường Lê Chân, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 4532/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 22/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn thành phố Hải Phòng với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh, học viên, sinh viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; bảo đảm các điều kiện chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho trẻ em, học sinh; góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực, chất lượng nguồn nhân lực thành phố.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, nhà trường, gia đình và cộng đồng trong quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe người học.

- Từng bước ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, khai thác dữ liệu sức khỏe học đường phục vụ quản lý, cảnh báo sớm các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh; kết nối dữ liệu giữa ngành Giáo dục và ngành Y tế.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của UBND thành phố; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Hải Phòng.

- Gắn việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường với các chương trình, đề án về giáo dục, y tế, dinh dưỡng học đường, phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam và chuyển đổi số quốc gia.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, gia đình và cộng đồng; huy động hợp lý các nguồn lực xã hội, không làm phát sinh các khoản thu trái quy định, không gây áp lực cho học sinh, cha mẹ học sinh và cơ sở giáo dục.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn toàn phường.

2. Đối tượng

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học, nhân viên tư vấn học đường, nhân viên phụ trách công tác xã hội trường học, nhân viên nuôi dưỡng, người trực tiếp tham gia công tác chăm sóc, giáo dục, quản lý sức khỏe người học tại các cơ sở giáo dục.

- Cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn1: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 đến hết năm 2035.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh; bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh; từng bước hiện đại hóa công tác y tế trường học và quản lý sức khỏe học đường trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030.

- 100% cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt, có đủ thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục (có tổ chức bữa ăn, cung cấp dịch vụ ăn uống khác) bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.

- 100% trẻ em, học sinh được theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học.

- 100% cơ sở giáo dục có đủ nước sạch, nhà vệ sinh hợp vệ sinh và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần.

- 100% cơ sở giáo dục cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử cho người học.

- Trên 98% trẻ em, học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

3. Mục tiêu đến năm 2035

- Duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được.

- 100% dữ liệu sức khỏe học sinh được quản lý trên môi trường số và kết nối liên thông theo quy định.

- Giảm tỷ lệ thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng, cận thị học đường, cong vẹo cột sống và các bệnh học đường phổ biến.

- 100% cơ sở giáo dục xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, hỗ trợ sức khỏe thể chất và tinh thần cho người học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Để hoàn thành các mục tiêu đề ra Ủy ban nhân dân phường tập trung phối hợp thực hiện tốt 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Ban hành kế hoạch triển khai giai đoạn 2026-2030, hằng năm có kế hoạch cụ thể.

Đưa các chỉ tiêu sức khoẻ học đường vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ sở giáo dục..

2. Bố trí, sắp xếp nhân lực chuyên trách và bồi dưỡng nâng cao năng lực y tế trường học.

Rà soát thực trạng nhân lực y tế trường học tại các cơ sở giáo dục; đánh giá số lượng, trình độ chuyên môn, vị trí việc làm, hình thức bố trí nhân lực, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu bổ sung nhân lực trong từng giai đoạn.

Ưu tiên bố trí nhân viên y tế trường học chuyên trách hoặc kiêm nhiệm tại các cơ sở giáo dục có quy mô lớn, trường mầm non, tiểu học, trường có tổ chức bữa ăn bán trú, trường có nhiều học sinh khuyết tật.

Rà soát, củng cố và phát triển đội ngũ làm công tác y tế trường học; ưu

tiên bố trí nhân lực thực hiện công tác y tế tại các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn bán trú, cơ sở giáo dục chuyên biệt và các cơ sở giáo dục có quy mô lớn. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học và đội ngũ thực hiện công tác tư vấn tâm lý học đường, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên.

Tăng cường sự hỗ trợ chuyên môn của các cơ sở y tế đối với nhà trườnghoặc hoạt động giao lưu, trải nghiệm.

3. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và điều kiện vệ sinh học đường

Rà soát, sắp xếp, nâng cấp phòng y tế, khu vực y tế, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, hồ sơ sức khỏe, tủ thuốc, phương tiện sơ cấp cứu, phương án cấp cứu ban đầu tại các cơ sở giáo dục.

Ưu tiên dành nguồn lực ngân sách địa phương lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất học đường; bảo đảm phòng y tế riêng biệt tại mỗi trường học có đủ thuốc, trang thiết bị y tế thiết yếu; nâng cấp hệ thống nước uống và nước sinh hoạt đạt chất lượng; cải tạo nhà vệ sinh học sinh đạt tiêu chuẩn và thân thiện với người khuyết tật.

Hoàn thiện hệ thống bếp ăn bán trú bảo đảm tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho việc tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm chất lượng và các quy định về an toàn thực phẩm; sân chơi, bãi tập để phục vụ các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh và quản lý sức khỏe người học

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc tối thiểu 01 lần/năm học cho trẻ em, học sinh, học viêntheo quy định; thực hiện phân loại, theo dõi, tư vấn, thông báo kết quả phù hợp đến cha mẹ học sinh, người giám hộ và phối hợp với cơ sở y tế để can thiệp khi cần thiết.

Tăng cường phòng chống dịch bệnh trong trường học; chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch, ca bệnh truyền nhiễm, bệnh học đường, bệnh không lây nhiễm, bệnh liên quan đến dinh dưỡng, sức khỏe tâm thần, rối loạn phát triển, tai nạn thương tích và các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

Triển khai theo dõi tình trạng dinh dưỡng, thể lực, tầm vóc học sinh; hướng dẫn chế độ ăn, vận động, nghỉ ngơi hợp lý; phòng chống thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, cong vẹo cột sống, cận thị học đường và các vấn đề sức khỏe phổ biến trong lứa tuổi học sinh.

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, tư vấn tâm lý, công tác xã hội trường học; phát hiện sớm học sinh có biểu hiện căng thẳng, lo âu, trầm cảm, bạo lực học đường, xâm hại, nghiện trò chơi điện tử, sử dụng thuốc lá điện tử, chất gây nghiện hoặc các hành vi nguy cơ khác để phối hợp hỗ trợ, can thiệp phù hợp.

5. Bảo đảm dinh dưỡng học đường, an toàn thực phẩm và bữa ăn học đường

Tăng cường quản lý bữa ăn học đường theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm, cân đối dinh dưỡng, phù hợp lứa tuổi, điều kiện sức khỏe, văn hóa ăn uống và điều kiện thực tế của từng cơ sở giáo dục.

Thực hiện nghiêm quy trình lựa chọn, ký kết, giám sát đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn, nguyên liệu, nước uống; bảo đảm truy xuất nguồn gốc, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn, vệ sinh khu vực chế biến, nhà ăn, kho bảo quản, phương tiện vận chuyển và người trực tiếp tham gia chế biến, phục vụ bữa ăn.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng phần mềm phân tích khẩu phần, xây dựng thực đơn, theo dõi năng lượng, chất dinh dưỡng, cảnh báo nguy cơ mất cân đối dinh dưỡng; từng bước kết nối dữ liệu dinh dưỡng học đường với hồ sơ sức khỏe học sinh theo quy định.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh, cơ sở y tế và đơn vị cung cấp dịch vụ trong giám sát bữa ăn học đường; thực hiện công khai, minh bạch thực đơn, nguồn gốc thực phẩm, định lượng suất ăn, giá dịch vụ và kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định.

6. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe và nhân rộng mô hình nâng cao sức khỏe học đường

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, đa dạng hóa các hình thức truyền thông về vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh tật học đường, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường (tật khúc xạ, cận thị, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng) và chăm sóc sức khỏe tâm thần học đường. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn tâm lý học đường, tư vấn sức khỏe sinh sản, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, chất kích thích; nâng cao kỹ năng ứng phó với bạo lực học đường, xâm hại tình dục và bắt nạt trên môi trường mạng.

Tăng cường các hoạt động tư vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó với bạo lực, bắt nạt học đường và trên môi trường mạng.

Tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình, cơ sở y tế để theo dõi, đánh giá, phát hiện sớm, xử lý các yếu tố nguy cơ gây rối loạn tâm thần đối với người học và hỗ trợ chuyển tuyến điều trị khi cần thiết.

Tổ chức rà soát, phát triển Chương trình giáo dục phổ thông, trong đó tăng cường các nội dung giáo dục về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, phòng, chống dịch bệnh, tật học đường, kỹ năng sơ cứu ban đầu trong các môn học, hoạt động giáo dục liên quan. Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình trường học an toàn, trường học nâng cao sức khỏe, y tế trường học thân thiện phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo.

Nhân rộng mô hình bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp với hoạt động vận động thể lực, trong đó xây dựng thực đơn đáp ứng đủ các nội dung theo Chương trình giáo dục mầm non và hướng dẫn của Bộ Y tế về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; thực hiện hiệu quả việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng và phối hợp với gia đình trong việc đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người học

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí một số bệnh, tật thường gặp cho học sinh, sinh viên ít nhất mỗi năm một lần theo quy định, cập nhật đầy đủ thông tin sức khỏe của học sinh, sinh viên vào sổ sức khỏe điện tử liên thông với hệ thống dữ liệu Quốc gia về dân cư.

Triển khai ứng dụng các phần mềm, công cụ số trong việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tính toán khẩu phần ăn, xây dựng thực đơn bữa ăn bán trú cân đối dinh dưỡng khi tổ chức bữa ăn học đường và quản lý, theo dõi, thống kê, đánh giá về sức khỏe trẻ em, học sinh.

Xây dựng công cụ và ứng dụng chuyển đổi số trong đánh giá tình trạng dinh dưỡng, xây dựng thực đơn cận bằng dinh dưỡng khi tổ chức bữa ăn học đường và quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe người học.

Số hóa các sản phẩm truyền thông, giáo dục sức khỏe người học; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, trang thiết bị y tế trường học thống nhất toàn thành phố.

8. Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành và huy động các nguồn lực xã hội hóa

Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất tại các bếp ăn bán trú, căng tin trường học, chất lượng nước sạch và điều kiện vệ sinh học đường.

Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, giám sát nội bộ; phát huy vai trò tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh, đoàn thanh niên nhà trường trong việc giám sát công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn học

đường để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm trong các cơ sở giáo dục. Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, để án khác có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Tích cực huy động các nguồn lực tài trợ, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước để nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chăm sóc sức khỏe học đường

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch: triển khai chi tiết trước ngày 15/8/2026

- Lộ trình theo giai đoạn:

+ Tháng 8-9/2026: Rà soát hiện trạng phòng y tế, nhân lực y tế trường học, bếp ăn, nước sạch, nhà vệ sinh, dữ liệu sức khỏe.

+ Năm học 2026-2027: Tổ chức khám sức khỏe đầu năm và định kỳ, chuẩn hóa quy trình ATTP, thiết lập đầu mối dữ liệu sức khỏe điện tử (có biên bản khám, hồ sơ sức khỏe điện tử, kế hoạch ATTP, nhật ký kiểm tra).

+ Năm học 2027-2030: Nâng cấp cơ sở vật chất theo ưu tiên; củng cố nhân lực; tăng cường truyền thông, sức khỏe tâm thần, mô hình trường học an toàn.

+ Năm học 2031-2035: Duy trì chất lượng, liên thông dữ liệu số đầy đủ; giảm bệnh học đường

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển) theo phân cấp ngân sách hiện hành của thành phố; lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án liên quan đã được phê duyệt.

2. Huy động tài trợ, đóng góp, ủng hộ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật tài chính hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và tiến độ đề ra.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND phường chỉ đạo và phối hợp với Trạm Y tế, các ban ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe học đường.

Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế phường triển khai các chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe, tập huấn bồi dưỡng dinh dưỡng học đường, hoạt động thể chất và xây dựng mô hình trường học an toàn, nâng cao sức khỏe.

Phối hợp xây dựng đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc là nhân viên y tế trường học chuyên trách tại các cơ sở giáo dục công lập theo đúng quy định định mức biên chế của Sở Nội vụ.

Rà soát, tham mưu cho UBND phường tổ chức tuyển dụng, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế trường học chuyên trách đạt chuẩn.

2. Trạm Y tế phường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường rà soát, hướng dẫn chuyên môn y tế trường học, danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phòng y tế trường học phù hợp với quy định mới của Trung ương, thành phố và điều kiện thực tế của phường.

Phối hợp chặt chẽ với các trường học thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ cho học sinh và liên thông dữ liệu vào sổ sức khỏe điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Chủ trì công tác tập huấn chuyên môn khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cấp cứu và phòng bệnh học đường cho đội ngũ nhân viên y tế trường học. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh trường học, kiểm tra liên ngành và kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn bán trú, căng tin trường học.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của thành phố.

Bố trí ngân sách địa phương và lồng ghép các nguồn lực để cải tạo, sửa chữa phòng y tế, công trình vệ sinh, nước sạch và bếp ăn bán trú của các trường học thuộc thẩm quyền quản lý.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị về cơ chế chi, thanh quyết toán kinh phí y tế trường học bảo đảm đúng quy định pháp luật.

4. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với các cơ sở giáo dục hướng dẫn, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao trường học; phát triển phong trào rèn luyện thân thể, nâng cao thể

lực, tầm vóc học sinh; phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích trong hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí.

Phối hợp xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động thể lực phù hợp theo lứa tuổi, cấp học, điều kiện cơ sở vật chất và đặc điểm sức khỏe của học sinh.

5. Công an phường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học; tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, ma túy, thuốc lá điện tử và các tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp bảo đảm an toàn dữ liệu, an ninh mạng đối với hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử và cơ sở dữ liệu sức khỏe học đường.

6. Phòng Xây dựng và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm chất lượng môi trường học đường, nước sạch, vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục; lồng ghép tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong trường học theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Đoàn Thanh niên phường

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh thiếu nhi về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe; tổ chức các hoạt động rèn luyện thể chất, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và chăm sóc sức khỏe tinh thần; phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ của Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn phường.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường hằng năm và theo giai đoạn; phân công rõ trách nhiệm của người đứng đầu, nhân viên y tế trường học, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giáo dục thể chất, nhân viên nuôi dưỡng và các bộ phận liên quan.

Thực hiện nghiêm quy định về chăm sóc sức khỏe học sinh, khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn

thực phẩm, dinh dưỡng học đường, nước sạch, vệ sinh trường học, hoạt động thể lực, chăm sóc sức khỏe tâm thần, phòng chống tai nạn thương tích.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, trạm y tế phường, cơ sở y tế và các đơn vị liên quan trong theo dõi, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh; kịp thời thông tin, hỗ trợ, can thiệp đối với học sinh có vấn đề sức khỏe, tâm lý, dinh dưỡng, thể lực hoặc nguy cơ mất an toàn.

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến bữa ăn học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh, hoạt động y tế trường học, sử dụng nguồn lực xã hội hóa và các khoản thu theo quy định.

Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện gửi về UBND phường tổng hợp trước ngày 15/11 hàng năm.

Ủy ban nhân dân phường Lê Chân đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT (b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH, T.T.Hoa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh